

TRAVELPORT + (1G) - HƯỚNG DẪN XUẤT VÉ BSP - UPDATE **07FEB23**

No	Hãng	Quy định xuất vé	Reval	Reissue	Refund		Void EXCH	Void RFND	Automated Exchange #RR
					Full	Partial / EXCH			
1	3U	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế CP	Y	Y			Y
2	7C	Xuất giá tự động: • các chuyến bay quốc tế (toàn bộ hành trình trên 7C): Z5 • các chuyến bay nội địa, codeshare: Z0	N	Thuế OD	Y	Y			N
3	8M	Xuất giá tự động, các chuyến bay quốc tế: Z3 (ADT, CHD, INF) (chỉ được phép VOID các chặng quốc tế; không được VOID các chặng nội địa)	N	Thuế NC: Name change Thuế FC: Fare Different Thuế DC: Date Change Thuế NS: No Show	Liên hệ: resvn.ctrl@maiair.aero		N	N	
4	AA	Xuất giá tự động, SITI: Z5; nội địa Mỹ & SOTO: Z0	N	Thuế CP hoặc thu phí bằng EMD	Y	BSPLink	Y	Y	Y
5	AC	Xuất giá tự động • hành trình xuất phát từ Việt Nam: Z5 • hành trình nội địa Canada, hoặc giữa Canada và Mỹ, hoặc giữa Canada và Trung Quốc: Z0 • hành trình quốc tế xuất phát từ Canada hoặc Mỹ (Soto): Z1 • hành trình nội địa Canada, hoặc giữa Canada và Mỹ và có thêm chặng quốc tế trên AC (hai vé rời): Z1 (phải remark thông tin chuyến bay AC quốc tế vào endorsement box) • hành trình xuất phát ngoài Việt Nam: Z1 (kể từ 01Jul2019)	N	Thuế CP	Y	Y			Y

6	AE	Xuất giá tự động; INF: Z0 SITI: Z5 SOTO: Z0	Y (Đại lý SGN l/hệ AE)	SGN: Thuế XP (AE có các lưu ý về ngày quote giá và hoa hồng) HAN: liên hệ AE Reissue no fee có thể thực hiện trên GDS Phí noshow: thu bằng EMD (từ 27/04/2020)	Y	Liên hệ Hãng	Y	Y	Y
7	AF	Xuất giá tự động, Z0	Y	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	Y hoặc BSPLink	Y	Y	Y
8	AI	Xuất tự động, Z0 (kể từ 19Jan2022)	L/hệ AI	L/hệ AI	Y	BSPLink			N
9	AT	Xuất giá tự động, Z5	N	Thuế CP	Y	Y			Y
10	AY	Xuất giá tự động, Z0 (từ 01OCT2019)	Y	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	BSPLink	Y	Y	Y
11	BI	Xuất giá tự động, Z4 (từ 01APR2020)	L/hệ BI	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	Y	BSPLink	Y	Y	Y
12	BR	Break fare: Z0 (áp dụng với cả SITI và SOTO) SITI đến TPE: Z5 SITI nếu ko có Q+/S: Z7 SITI nếu có Q+/S và add on (từ VN): trừ 7% (không áp dụng cho Q+/S): Nhập NF/AI-00000000 SOTO: Châu Âu: Z0 SOTO: từ các điểm khác Châu Âu: Z3 (từ hạng V trở xuống là Z0) INF: COM giống ADT nếu through fare *** Lưu ý: Commission không áp dụng cho Q+/S	Y (không được phép RV chặng outbound từ 01/01/2017)	Thuế XP: change/reissue Phí noshow: thu bằng EMD (từ 05/03/2019) và liên hệ BR / web BR để gỡ SUSP	Y	BSPLink	Y		Y
13	CA	Xuất giá tự động, Z0 (kể từ 02/11/2022)	N	Thuế OC	Y	Y			Y
14	CI	Xuất giá tự động: INF: Z0 SITI: Z5 SOTO: Z3 (từ 01Jan2023 - hết 31Dec2023): •Khởi hành từ Mỹ/ Canada đến Việt Nam (SGN/ HAN/ DAD) •Khởi hành từ châu Á (JPN/ KOR/ TWN/ PRC/ HKG) & Guam/ Palau (GUM/ ROR) đến Việt Nam (SGN/ HAN/ DAD) Lưu ý: Không áp dụng cho vé có hành trình khởi hành từ Châu Âu/ Úc / New Zealand đến Việt Nam.	Y	Thuế XP Vé lao động: liên hệ CI Phí noshow: thu bằng EMD (từ 27/04/2020)	Y	Liên hệ Hãng	Y	Y	Y
15	CX	Xuất giá tự động: Giá public: Z0 Giá promo (Private fare): nhập FS. Giá corporate (Private fare): nhập FS.	Public fare: Auto Airline private fare: N	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	BSPLink	Y		Y

16	CZ	Xuất giá tự động: Z0	L/hệ CZ	Thuế OB hoặc thu phí bằng EMD	Y (**)	Y (**)			Y
17	DL	Từ 01Jul2018: • Khởi hành từ Việt Nam tới Mỹ: Z5 • Khởi hành từ ngoài VN và ngoài Mỹ đi quốc tế: Z5 • Hành trình vòng quanh thế giới (RTW): Z5 • Khởi hành từ Mỹ và Canada, nội địa Mỹ: Z0	N	Thuế PE hoặc thu phí bằng EMD	BSPLink	BSPLink	Y	Y	Y
18	DT	Xuất giá tự động, Z6; INF: Z0	N	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	BSPLink	BSPLink			Y
19	DZ	Xuất giá tự động, INF: Z0 - Hành trình Quốc tế chọn lọc (SZX - DRW; SZX - HPH; SZX - MDL; SZX - NYT): Z5 chỉ áp dụng hoa hồng cho các vé của DZ khai thác - Hành trình còn lại: Z0	N	Thuế OC	Y	Liên hệ Hãng			N
20	EK	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế OD: change / noshow	Y	Y	Y	Y	Y
21	ET	Xuất giá tự động, Z5 (chỉ được Void 2% trên tổng số lượng vé)	N	Thuế CP: change / noshow	Y	Y			Y
22	EY	Xuất giá tự động, Z0	Y	Thuế XP: change / noshow (cần remark trong endorsement: "NOSHOW fee colltd")	BSPLink	BSPLink	Y		Y
23	GA	Xuất giá tự động, Z0	L/hệ GA	Thuế XP	BSPLink	BSPLink			Y
24	GP	Xuất giá tự động, Z0	Y	Thuế XP	Y	Liên hệ Hãng			Y
25	HA	Xuất giá tự động, Z0 (từ 01Apr22)	Y	Thuế CP	Y	BSPLink			Y
26	HR	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế DU	BSPLink	BSPLink	Y		Y
27	HX	Xuất giá tự động, Z0 (từ 05Jan23) Xuất giá riêng Airline private fares: Nhập FS	N	Thuế OC	Y	BSPLink			Y
28	JL	Xuất giá tự động, Z0. Trường hợp có hoa hồng: nhập NF/AI-	N	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD (hãng yêu cầu ngày bay mới phải đặt trên booking xuất vé gốc khi đổi vé)	Y (không áp dụng codeshare e flt)	Y	Y	Y	Y
29	JX	Xuất giá tự động, từ VN đến TPE: Z5 (từ 28Dec22) (không áp dụng cho SOTO và giá khuyến mãi đặc biệt)	Y	XP: name change/change	Y	Liên hệ Hãng	Y		Y
30	KC	Xuất giá tự động, Z0	Y	Thuế XP	Y	Y	Y	Y	Y
31	KE	Xuất giá tự động, SITI: Z5, SOTO:Z0 Promotion fare: nhập NF/AI-	Y	OC: noshow OD: change/reissue	Y	BSPLink	Y	Y	Y
32	KQ	Xuất giá tự động, Z0	N	OD: noshow OA: change/reissue	Y	Y hoặc BSPLink	Y		Y
33	K6	Xuất giá tự động: Z0 đối với giá công bố Xuất giá riêng Airline Private Fares: nhập FS	Y	Thuế MF	Y	Y	Y	Y	N

34	LH	Xuất giá tự động, Z0 (Hành trình phải có chặng LH)	Auto	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	BSPLink	Y	Y	Y
35	LJ	Xuất giá tự động, Z5	N	Thuế YQ	Y	Y			N
36	LO	Xuất giá tự động, Z0	N	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	Y	Y		Y
37	LQ	Xuất giá tự động: Z3 đối với giá công bố Xuất giá riêng Airline private fares: Nhập FS	N	Thuế OA: change / noshow	Y	N			N
38	LX	Xuất giá tự động, Z0	Y (không được phép RV chuyển codeshare hoặc có hãng khác tham gia)	Đổi vé trên hệ thống, phí thu bằng EMD	Y	Y	Y	Y	Y
39	MD	Xuất giá tự động, quốc tế Z7, nội địa Z5.5	Liên hệ MD	Liên hệ MD	Y	Y			N
40	MF	Xuất giá tự động; INF: Z0 SITI: Z3 SOTO: Z0 (kể từ 15Jan2019) Nếu có Q+/S: nhập h.hồng theo số tiền (làm tròn đến hàng ngàn) ví dụ: hoa hồng là 100000 thì sẽ nhập là ZA100000	Y (+) Xem thêm phần lưu ý	Thuế OB	Y	Y			Y
41	MH	Xuất giá tự động, Z0	N	SGN: OD: Noshow; OC: Change/Reissue HAN: OB: Noshow; OD: Change/Reissue	Y	BSPLink			Y
42	MK	Xuất giá tự động, Z0	N	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	Y	Y			Y
43	MS	Xuất giá tự động, giá công bố (SITI/SOTO và Domestic; ngoại trừ các chuyến bay code share 4 số): Z5 Giá riêng: liên hệ MS INF: Z0	N	Thuế CP	Y	BSPLink			Y
44	MU	Xuất giá tự động; INF: Z0 SITI: Z3 (Các chặng bay kết hợp MU-FM đều được xem như MU trực tiếp khai thác. Những vé có chặng bay đầu tiên là MU kết hợp nhiều chặng bay với hãng khác) SOTO: Z0 (kể từ 01/11/2022)	N	Thuế OB Liên hệ MU để biết thêm chi tiết	Y (*)	BSPLink			Y

45	NH	Xuất giá tự động, Z0 Giá promotion: nhập NF/AI-	N	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD và nhập số EMD vào BF dùng lệnh OSI (hãng yêu cầu ngày bay mới phải đặt trên booking xuất vé gốc khi đổi vé; liên hệ hãng nếu tạo booking mới)	Y	BSPLink	Y	Y	Y
46	NX	Xuất giá tự động; INF: Z0 - Giá công bố: SITI: Z3, SOTO: Z0 - Giá riêng và promo: liên hệ NX	Liên hệ NX	Thuế AD	Y	BSPLink			Y
47	NZ	Xuất giá tự động, Z0	Y (cho lần đổi đầu tiên)	Thuế YR	Y	BSPLink			Y
48	OD	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế OD	BSPLink	BSPLink			Y
49	OS	Xuất giá tự động, Z0	Y (không áp dụng chuyển codeshare)	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	BSPLink	BSPLink			Y
50	OZ	SGN: SITI: nhập Z5/TC theo bảng giá (Không áp dụng cho hành trình có Domestic and Code share fit) - SOTO: Z0 - Promo: SGN đến US: nhập NF/AI- theo bảng giá - Promo: Hàn Quốc đến VN (28/06/2022 đến 31/03/2023): nhập Z5/TC theo bảng giá	SGN: Liên hệ OZ	Thuế XP	Y	Y	Y	Y	Y
		HAN: Nhập NF/AI- theo bảng giá	HAN: Y						
51	PG	Xuất giá tự động, Z0 (từ 01/07/2020)	Y	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD (01/09/2019)	Y	BSPLink	Y	Y	Y
52	PR	Xuất giá tự động, nhập Z5 Nội địa Philippines: Z0	N	Thuế OD	Y	Y	Y	Y	Y
53	PS	Giá tự động, Z0	Y	Thuế CP	Y				Y
54	QR	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế XP	Y	Y	Y	Y	Y
55	QV	Xuất tự động; INF: Z0 Giá công bố (G): Z3 Giá riêng (A): Z0 (bắt buộc phải nhập Z0)	N	Thuế OD	Y	Y			Y

56	QF	Xuất giá tự động, -SITI: Z3 (Chỉ cần có 1 chặng quốc tế của QF); - Chuyến bay codeshare JQ/QF: SGN-MEL 5572, JQ/QF: SGN-SYD 5579: Z3 - SOTO, nội địa Úc: Z0 - Sinh viên: Z0 - Chuyến bay JQ64 SGN-MEL, JQ62 SGN-SYD kết hợp với chặng nội địa Úc của QF và được xuất trên stock QF: Z0 (từ 29 September 2022)	N	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	BSPLink	BSPLink			Y
57	QH	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế CP: change / noshow / name change	Y	BSPLink			N
58	SA	Xuất giá tự động, SITI: Z5, SOTO: Z5, Nội địa Nam Phi (SA 3 Số): Z3; Nội địa Nam Phi (SA 4 Số): Z1	Y	Thuế DU	Y	Y	Y	Y	Y
59	SC	Xuất giá tự động, nhập Z0 từ 01/02/2019	N	Thuế OB: change / noshow	Y	BSPLink			N
60	SQ	Xuất giá tự động, nhập Z0	Y (liên hệ SQ)	Vé xuất AG ở SGN: Thuế CP:change / noshow; xuất AG ở HAN: thuế OC	Y	BSPLink	Y	Y	Y
61	SU	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế CP	Y	BSPLink	Y	Y	Y
62	TG	Xuất tự động, Z0 (kể từ 30/07/20 – 31/03/22)	Y	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	BSPLink	BSPLink	Y	Y	Y
63	TK	Xuất tự động (Phải có chặng TK), Z0 từ 01Jan2019	N	Thuế CP: change / noshow	Y	Y	Y	Y	Y
64	TR	Xuất giá tự động, nhập Z0	N	Thuế OC: change Thuế OA: name change	N	N			Y
65	TW	Xuất giá tự động, nhập Z0	N	Thuế MF	Y	Y			N
66	UA	Xuất giá tự động, Z0 Giá promotion: nhập NF/AI-	N	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD và nhập số EMD vào BF dùng lệnh gửi thông tin OSI	Y	BSPLink	Y	Y	Y
67	UX	Giá tự động, Z0 từ 01Dec2018	Y	Đổi vé trên hệ thống, thu phí bằng EMD	Y	Y	Y	Y	Y
68	VN	Giá tự động, Z0 Giá CA: giá tự động, Z0 và nhập TC (ví dụ: TCCA*123: giá sử mã CA là 123) và nhập SI.VN*CA123	Y	Thuế XP	Y	Y	Y	Y	Y
69	WE	Xuất giá tự động, SITI: Z5, SOTO: Z5, Nội địa Thái: Z0 (chỉ được VOID lần đầu trong ngày đối với vé xuất mới, vé đổi)	N	Thuế XP	Y	Y	Y		Y
70	W2	Xuất giá tự động, Z0	Y	Thuế DU	Y	BSPLink			N
71	WY	Giá tự động, Z0 (từ 01May2019) (Chỉ được phép void những vé được refund)	Y	Thuế XP	Y	Y	Y	Y	Y

72	YP	Xuất giá tự động, Z0	N	Thuế MF (Phí được áp dụng cho từng chặng)	Y	Y			N
73	ZH	Xuất giá tự động; INF: Z0. Z5 với hành trình bay từ Việt Nam, chặng đầu tiên bay bằng ZH; Z1 với h.trình từ các sân bay ngoài Trung Quốc và toàn bộ trên ZH; Z0 với các trường hợp còn lại	Y	Thuế OC	Y	Y			Y

1. N - Không được phép, Y - Được phép, NF- Net fare, AI-Tourcode, EB: Endorsement

Lệnh Void vé hoàn: >TRNC1601234567890

2. Void Exchange/Void Refund: trong cùng ngày xuất vé đổi/hoàn

Lệnh Void vé đổi: >TRVE/1609900432986

(*) hoàn vé do hãng: hủy chuyến, schedule change, ... thì Đại Lý sẽ gửi email xác nhận hoàn/hủy vé do hãng SC/hủy chuyến cho quầy vé MU khi hoàn vé rồi sau đó gửi yêu cầu hoàn vé rồi sau đó gửi yêu cầu hoàn vé trên BSP link. Đại lý phải remark rõ do chuyến nào hủy hoặc delay trên dòng Endorsement (EI). Bắt buộc hủy hành trình trước

(**) Các trường hợp hoàn vé đặc biệt (waiver phí refund...) phải thực hiện trên BSPLINK

(-) Revalidation chỉ áp dụng 1 lần cho chặng outbound của hành trình từ S.E.A/S.W.P/China tới Hàn Quốc

(+) Với những vé được phép Revalidation, AG thực hiện reissue no fee thay vì thực hiện thao tác RV thông thường